

Số: 33...../TB-THADS

Cao Lãnh, ngày 12 tháng 01 năm 2022

THÔNG BÁO
Về việc lựa chọn tổ chức bán đấu giá tài sản
của người phải thi hành án

Căn cứ Điều 98 Luật thi hành án dân sự (được sửa đổi, bổ sung năm 2014);

Căn cứ Bản án số: 112/2018/DS-ST ngày 26 tháng 11 năm 2018 của Tòa án nhân dân huyện Cao Lãnh;

Căn cứ Quyết định thi hành án số 1123/QĐ-CCTHADS ngày 12 tháng 3 năm 2019 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Cao Lãnh;

Căn cứ Quyết định cưỡng chế thi hành án số 45/QĐ-CCTHADS ngày 09 tháng 12 năm 2020 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Cao Lãnh;

Căn cứ vào Quyết định số 1079/QĐ-TCTHADS ngày 25/12/2020 của Tổng cục Thi hành án dân sự về việc ban hành quy trình lựa chọn tổ chức thẩm định giá, đấu giá tài sản kê biên;

Căn cứ kết quả thẩm định giá số 12071/2021/CT-VAAE ngày 22 tháng 12 năm 2021 của Công ty cổ phần Giám định và Thẩm định tài sản Việt Nam - Chi nhánh thành phố Hồ Chí Minh;

Căn cứ thông báo kết quả thẩm định giá số 27/TB-CCTHADS ngày 27 tháng 12 năm 2021 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Cao Lãnh;

Chấp hành viên Chi cục Thi hành án dân sự huyện Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp thông báo việc lựa chọn tổ chức bán đấu giá như sau:

1/. Tên địa chỉ của người có tài sản tổ chức bán đấu giá.

Chi cục Thi hành án dân sự huyện Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp;

Địa chỉ: số 15, đường 3/2, khóm Mỹ Tây, thị trấn Mỹ Thọ, huyện Cao Lãnh;

Điện thoại liên hệ: Chấp hành viên Phạm Văn Dũng, ĐT số 0949730018.

2/. Tên tài sản bán đấu giá.

Người phải thi hành án : Ông Lê Văn Dư và bà Nguyễn Thị Minh Châu
địa chỉ: số 32, tổ 2, khóm Mỹ Phú Đất Liền, thị trấn Mỹ Thọ, huyện Cao Lãnh.

Kết quả thẩm định giá các loại cây trồng đưa ra bán đấu giá như sau:

STT	Tên tài sản	ĐVT/Loại	Số lượng	Đơn giá	Thành tiền
I	Mai vàng				

STT	Tên tài sản	ĐVT/Loại	Số lượng	Đơn giá	Thành tiền
01	- Hoành gốc: 24cm, cao khoảng 2m	Cây	1	2.000.000	2.000.000
02	- Hoành gốc: 17cm, cao khoảng 1,9m	Cây	1	500.000	500.000
03	Hoành gốc: 14cm, cao khoảng 1,2m	Cây	1	50.000	50.000
04	- Hoành gốc: 27cm, cao khoảng 0,65m	Cây	1	200.000	200.000
05	- Hoành gốc: 20cm, cao khoảng 0,8m	Cây	1	200.000	200.000
06	- Hoành gốc: 18cm, cao khoảng 1,5m	Cây	1	200.000	200.000
07	- Hoành gốc: 14cm, cao khoảng 1,5m	Cây	1	1.500.000	1.500.000
08	- Hoành gốc: 40cm, cao khoảng 2m	Cây	1	2.000.000	2.000.000
09	- Hoành gốc: 30cm, cao khoảng 1,8m	Cây	1	2.000.000	2.000.000
10	- Hoành gốc: 30cm, cao khoảng 1,5m	Cây	1	2.500.000	2.500.000
11	- Hoành gốc: 12cm, cao khoảng 0,2m	Cây	1	50.000	50.000
12	- Hoành gốc: 12cm, cao khoảng 0,5m	Cây	1	50.000	50.000
13	- Hoành gốc: 15cm, cao khoảng 0,8m	Cây	1	50.000	50.000
14	- Hoành gốc: 15cm, cao khoảng 0,5m	Cây	1	100.000	100.000
15	- Hoành gốc: 12cm, cao khoảng 0,2m	Cây	1	50.000	50.000
16	- Hoành gốc: 13cm, cao khoảng 0,18m	Cây	1	50.000	50.000
17	- Hoành gốc: 13cm, cao khoảng 0,25m	Cây	1	50.000	50.000
18	- Hoành gốc: 13cm, cao khoảng 0,25m	Cây	1	50.000	50.000
19	Hoành gốc: 18cm, cao khoảng 0,20m	Cây	1	50.000	50.000
20	- Hoành gốc: 30cm, cao khoảng 1m	Cây	1	200.000	200.000
21	- Hoành gốc: 27cm, cao khoảng 1,1m	Cây	1	1.000.000	1.000.000
22	- Hoành gốc: 26cm, cao khoảng 1m	Cây	1	200.000	200.000
23	- Hoành gốc: 27cm, cao	Cây	1	300.000	300.000

STT	Tên tài sản	ĐVT/Loại	Số lượng	Đơn giá	Thành tiền
	khoảng 0,9m				
24	- Hoàn gốc: 24cm, cao khoảng 1,1m	Cây	1	100.000	100.000
25	- Hoàn gốc: 10cm, cao khoảng 0,5m	Cây	1	50.000	50.000
26	- Hoàn gốc: 16cm, cao khoảng 2m	Cây	1	50.000	50.000
27	- Hoàn gốc: 25cm, cao khoảng 1,4m	Cây	1	800.000	800.000
28	- Hoàn gốc: 32cm, cao khoảng 2,4m	Cây	1	1.000.000	1.000.000
29	- Hoàn gốc: 20cm, cao khoảng 0,4m	Cây	1	100.000	100.000
30	- Hoàn gốc: 15cm, cao khoảng 1,1m	Cây	1	200.000	200.000
Cộng (1)					15.650.000
II	Mai chiếu thủy				
01	- Hoàn gốc: 28cm, cao khoảng 0,9m	Cây	1	500.000	500.000
02	- Hoàn gốc: 17cm, cao khoảng 0,8m	Cây	1	500.000	500.000
03	- Hoàn gốc: 10cm, cao khoảng 1m	Cây	1	700.000	700.000
Cộng (2)					1.700.000
III	Vạn niên tùng				
01	- Hoàn gốc: 12cm, cao khoảng 0,4m	Cây	1	100.000	100.000
02	- Hoàn gốc: 12cm, cao khoảng 0,3m	Cây	1	100.000	100.000
Cộng (3)					200.000
IV	Nguyệt quế				
01	- Hoàn gốc: 16cm, cao khoảng 1m	Cây	1	100.000	100.000
02	- Hoàn gốc: 16cm, cao khoảng 1,4m	Cây	1	200.000	200.000
03	- Hoàn gốc: 30cm, cao khoảng 1,6m	Cây	1	200.000	200.000
04	- Hoàn gốc: 18cm, cao khoảng 1,4m	Cây	1	200.000	200.000
05	- Hoàn gốc: 26cm, cao khoảng 1,8m	Cây	1	400.000	400.000
06	- Hoàn gốc: 14cm, cao khoảng 1,2m	Cây	1	300.000	300.000
07	- Hoàn gốc: 10cm, cao	Cây	1	300.000	300.000

STT	Tên tài sản	ĐVT/Loại	Số lượng	Đơn giá	Thành tiền
	khoảng 1,3m				
08	- Hoàn gốc: 20cm, cao khoảng 1,6m	Cây	1	500.000	500.000
Cộng (4)					2.200.000
V	Kim quýt				
01	- Hoàn gốc: 0,9cm, cao khoảng 0,7m	Cây	1	200.000	200.000
02	- Hoàn gốc: 15cm, cao khoảng 1m	Cây	1	500.000	500.000
Cộng (5)					700.000
VI	Sộp				
01	- Hoàn gốc: 27cm, cao khoảng 1,7m	Cây	1	200.000	200.000
Cộng (6)					200.000
Tổng cộng					20.650.000
Làm tròn					20.650.000
Bằng chữ: Hai mươi triệu, sáu trăm năm mươi nghìn đồng.					

3./ Tiêu chí lựa chọn tổ chức bán đấu giá.

Các tổ chức bán đấu giá phải đáp ứng các tiêu chí sau đây:

- Tổ chức bán đấu giá trên địa bàn tỉnh Đồng Tháp.
- Tổ chức bán đấu giá phải đủ các điều kiện hoạt động theo quy định của pháp luật, bán đấu giá và đã được cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh dịch vụ bán đấu giá.

- Đề nghị Cục Thi hành án dân sự tỉnh đăng tải thông báo của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Cao Lãnh để các tổ chức bán đấu giá có nhu cầu nộp hồ sơ đăng ký theo quy định.

4./ Thời gian, địa điểm nộp hồ sơ đăng ký từ ngày 13/01/2022

a/. Thời gian:

- Từ ngày đăng ký thông tin đến 16 giờ 30 phút, ngày 17/01/2022

b/. Địa điểm:

- Tại trụ sở Chi cục Thi hành án dân sự huyện Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp. Địa chỉ: số 15, đường 3/2, khóm Mỹ Tây, thị trấn Mỹ Thọ, huyện Cao Lãnh;

- Các tổ chức có nhu cầu bán đấu giá thì nộp hồ sơ tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Cao Lãnh theo thông báo nêu trên.

Chi cục Thi hành án dân sự huyện Cao Lãnh xin thông báo./.

Nơi nhận:

- Cục THADS Đồng Tháp;
- Trang thông tin Cục THADS Đồng Tháp;
- Dương sự;
- Kế toán nghiệp vụ;
- Lưu: VT, HSTHA.

CHẤP HÀNH VIÊN



Phạm Văn Dũng